

Số: /KH-UBND

Tam Nông, ngày tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2021

Căn cứ Luật cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức; Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 23/4/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26/3/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định các ngành đào tạo phù hợp các chức danh công chức xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ số lượng công chức, vị trí chức danh và nhu cầu tuyển dụng công chức xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện Tam Nông xây dựng Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã, cụ thể như sau:

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG TUYỂN DỤNG

Tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn huyện đối với các chức danh sau: Văn phòng - Thống kê; Tư pháp - Hộ tịch; Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường; Tài chính - Kế toán; Văn hóa - Xã hội.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Tuyển dụng đội ngũ công chức cấp xã nhằm bổ sung đội ngũ công chức có phẩm chất đạo đức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực đáp ứng yêu cầu thực thi công vụ trong tình hình mới, nâng cao chất lượng công tác tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo từng vị trí, chức danh công chức và đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Việc tuyển dụng đảm bảo thực hiện công khai, khách quan, công bằng, dân chủ và đúng quy định của pháp luật.

III. NỘI DUNG

1. Nhu cầu tuyển dụng

Căn cứ vào nhu cầu đăng ký của các xã, thị trấn, tập trung tuyển dụng những chức danh công chức còn thiếu so với chỉ tiêu biên chế theo quy định. Tổng số chỉ tiêu công chức cấp xã cần tuyển dụng là: **19 chỉ tiêu**, trong đó:

- Văn phòng - Thống kê (các xã: An Hòa, Phú Thành B, Phú Cường): **03** chỉ tiêu.

- Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường (các xã: Phú Thành A, Phú Thành B, Phú Đức, Phú Hiệp, Hòa Bình, Phú Thọ): **08** chỉ tiêu.

- Tư pháp - Hộ tịch (các xã, thị trấn: An Hòa, An Long, thị trấn Tràm Chim): **03** chỉ tiêu.

- Tài chính - Kế toán (Các xã: An Hòa, Phú Thành A, Phú Hiệp): **03** chỉ tiêu.

- Văn hóa - Xã hội (thị trấn Tràm Chim, Phú Đức): **02** chỉ tiêu.

(Đính kèm Danh sách)

2. Tiêu chuẩn, điều kiện chung người đăng ký dự tuyển

2.1. Điều kiện, tiêu chuẩn đăng ký dự tuyển

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.

- Đủ 18 tuổi trở lên.

- Có Phiếu đăng ký dự tuyển.

- Có lý lịch rõ ràng.

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với chức danh dự tuyển (không phân biệt loại hình đào tạo), cụ thể như sau:

- Trình độ giáo dục phổ thông: tốt nghiệp trung học phổ thông.

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: tốt nghiệp đại học trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã, cụ thể như sau:

+ Công chức Văn phòng - Thống kê: Hành chính công, Lưu trữ - Quản trị văn phòng; Tổ chức, Quản trị nhân lực, Quản lý nhà nước, Luật, Văn thư - lưu

trữ, Lưu trữ học, các ngành Công nghệ thông tin, Kinh tế kế hoạch, thống kê, Quản lý kinh tế, các ngành hành chính, Xây dựng Đảng - Chính quyền nhà nước, Quản lý nhà nước về tín ngưỡng tôn giáo.

+ Công chức Tài chính - Kế toán: Tài chính - Kế toán, Kế toán - Kiểm toán, Kế toán, Tài chính - Ngân hàng, Tài chính - Nhà nước.

+ Công chức Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường: Nông nghiệp, Thủy sản, Nuôi trồng thủy sản, Môi trường, Quản lý môi trường, Kỹ thuật xây dựng; Lĩnh vực Đất đai, Đo đạc địa chính.

+ Công chức Tư pháp - Hộ tịch: Luật.

+ Công chức Văn hóa - Xã hội: Luật, Lịch sử, các ngành Thể dục, thể thao, Quản lý xã hội, Quản lý văn hóa, Thông tin tuyên truyền, Công tác xã hội, Ngữ văn, Báo chí - tuyên truyền, Quản lý văn hóa - tư tưởng, Phát thanh - truyền hình.

- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc, nhiệm vụ.

- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2.2. Những người sau đây không được dự tuyển

- Không cư trú tại Việt Nam.

- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.

3. Nội dung, hình thức tuyển dụng

Áp dụng theo nguyên tắc cạnh tranh cho từng chức danh cụ thể của từng đơn vị xã (lấy theo thứ tự người đạt số điểm thi từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu tuyển dụng). Thi tuyển công chức được thực hiện theo 02 vòng thi.

3.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm kiểm tra kiến thức, năng lực chung.

Hình thức thi: Thi trắc nghiệm trên giấy.

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm có 2 phần:

+ Phần I: Kiến thức chung, 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thời gian thi 60 phút.

+ Phần II: Tin học, 30 câu hỏi về kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng vào nhiệm vụ chuyên môn. Thời gian thi 30 phút.

b) Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.

c) Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu hỏi trả lời đúng cho từng phần thi, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2.

3.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Hình thức thi: Phỏng vấn.

- Nội dung thi: kiểm tra kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển công chức theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

- Thời gian: 30 phút.

- Thang điểm: 100 điểm.

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn vòng 2.

4. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng

4.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong thi tuyển công chức cấp xã

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

4.2. Trường hợp người dự thi tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

5. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

5.1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức theo từng đơn vị xã.

5.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng cần tuyển dụng thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định người trúng tuyển và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

5.3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

6. Hồ sơ đăng ký dự tuyển công chức cấp xã

- Mỗi người chỉ được đăng ký dự tuyển tại 01 vị trí làm việc (*một chức danh công chức*) có chỉ tiêu tuyển dụng; có trình độ (*căn cứ vào bằng tốt nghiệp*) đúng với yêu cầu ngành đào tạo phù hợp với chức danh công chức cần tuyển dụng.

- Người đăng ký dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu ban hành kèm theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ.

7. Thời gian tổ chức thi tuyển: Dự kiến quý I/2022 (*Ủy ban nhân dân huyện sẽ có thông báo cụ thể thời gian thi tuyển*).

IV. VỀ KINH PHÍ TỔ CHỨC KỲ THI VÀ LỆ PHÍ THI TUYỂN

Thực hiện theo Thông tư số 228/2016/TT-BTC ngày 11/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nội vụ

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện xây dựng kế hoạch tổ chức thi tuyển công chức cấp xã; đề nghị thành lập Hội đồng tuyển dụng và các ban giúp việc cho Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã; in ấn tài liệu; lập dự trù kinh phí; quản lý, phát đề và giám sát trong thời gian thi tuyển công chức cấp xã; tổng hợp đánh giá báo cáo kết quả thi tuyển công chức cấp xã về Ủy ban nhân dân huyện.

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng công chức và tham mưu cho Hội đồng tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển dụng.

- Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển và chuẩn vị các điều kiện phục vụ kỳ thi, kiểm tra, thẩm định.

- Thông báo tuyển dụng đảm bảo các nội dung theo quy định.

- Tham mưu thành lập các Ban giúp việc Hội đồng tuyển dụng công chức.

- Tham mưu các Quyết định tuyển dụng theo quy định.
- Chuẩn bị Hội trường và khánh tiết cho việc tổ chức thi tuyển công chức cấp xã.

2. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện

Kịp thời đăng tải các nội dung, thông tin liên quan đến công tác tuyển dụng công chức cấp xã theo quy định trên Trang thông tin điện tử của Huyện.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

Thẩm định dự trù kinh phí, hướng dẫn thu, chi, nộp và quyết toán lệ phí theo quy định. Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cân đối ngân sách cấp bổ sung cho công tác tuyển dụng trong trường hợp khoản thu phí không đáp ứng cho công tác tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã.

4. Phòng Văn hóa và Thông tin

Chỉ đạo Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thanh thường xuyên thông báo các thông tin có liên quan đến công tác tuyển dụng công chức cấp xã trên các hệ thống truyền thanh trong toàn huyện, nhằm đảm bảo tính công khai, minh bạch trong tuyển dụng.

5. Các cơ quan có liên quan thuộc Ủy ban nhân dân huyện

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tạo mọi điều kiện thuận lợi để tổ chức tốt kỳ thi tuyển công chức cấp xã (khi được Ủy ban nhân dân huyện hoặc Hội đồng thi tuyển có yêu cầu).

- Tham gia Hội đồng tuyển dụng và các bộ phận giúp việc khi được Ủy ban nhân dân huyện phân công; soạn thảo ngân hàng câu hỏi và phối hợp với Phòng Nội vụ tổ chức xây dựng đề thi, ôn thi môn kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành đối với các chức danh công chức dự thi.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn huyện Tam Nông năm 2021 ./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT HU, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- Các Phòng: Nội vụ, TC-KH, VH&TT;
- Trung tâm VH-TT và Truyền thanh huyện;
- Trang Thông tin điện tử huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, NC/NC_(Duy, Tuyển).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Thanh Nam